

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/HSST

Ngày: 24/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM TỈNH KON TUM
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Nghiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Sương;
2. Bà Lê Thị Ngọc Phượng.

Thư ký Tòa án: Bà Bùi Thị Hòa - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hồng Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2019/HSST ngày 27 tháng 5 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Quốc H; tên gọi khác: (H chột)

Sinh ngày: 20 tháng 05 năm 1971, tại tỉnh Tiền Giang;

Nơi cư trú: Hẻm 29 Đặng T, tổ 3, phường Nguyễn T, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Trang trí nội thất; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Huỳnh Định T và bà Trịnh Thị Ngọc L, hiện cả hai ông bà đang sinh sống tại số 168/15 Đặng Văn N, Phường 14, quận Phú N, thành phố Hồ Chí Minh.

Vợ: Đoàn Thị Thu C, sinh năm 1971(Đã ly hôn)

Con: Có 2 con, lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2011, hiện sinh sống với mẹ tại phường Thống nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Gia đình bị cáo có 4 chị em, lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất sinh năm 1976, bị can là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án: tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2019 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

**Những người tham gia tố tụng khác:*

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1994,

Địa chỉ: Số 128, Trường C, phường Quang T, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt).

+ Chị Phạm Thị Xuân L, sinh năm 1989,

Địa chỉ: Hẻm 417/13 Đào Duy T, phường Thống N, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14h ngày 14/01/2019 Huỳnh Quốc H (Tên gọi khác: H chốt) sinh ngày: 20/5/1971, trú tại Hẻm 29 Đặng T, tổ 3, phường Nguyễn T, thành phố Kon Tum đang cùng với chị Phạm Thị Xuân L (Sinh năm 1989), trú tại Hẻm 417/13 Đào Duy T, phường Thống N, thành phố Kon Tum đang quét sân nhà thì H nhìn thấy 1 vỏ bao thuốc lá hiệu con ó bị hư rách phần nắp đậy làm lộ ra một phần gói tinh thể rắn màu trắng bọc trong bì ni lông. Vì nghi ngờ là ma túy đá nên H đã nhặt vỏ bao thuốc lá cầm trên tay và đi thẳng vào phòng ngủ để kiểm tra thì thấy bên trong vỏ bao thuốc lá có 03 gói chất tinh thể rắn màu trắng bọc trong bì ni lông dán kín. H dùng kéo cắt 01 gói trong số 3 gói chất tinh thể rắn này ra để thử thì thấy có vị ngọt nên H không kiểm tra nữa mà dùng quạt ga hàn gói này lại rồi cất dấu cả 03 gói vào ví da màu đen để trên kệ sách trong phòng ngủ của H, sau đó H cầm vỏ bao thuốc lá con ó đi ra khu vực bếp vứt vào giỏ đựng rác rồi tiếp tục quét sân. Khoảng 18h ngày 16/01/2019 khi H đang ở nhà thì có Lê Quang H (Tên gọi khác: B Mọi) không rõ nhân thân lai lịch đến chơi. H nói chuyện với H một lúc rồi đi vào nhà vệ sinh rửa vòi nước, khi H đi ra thì thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy để trên bàn, bên trong nỏ đã có ma túy, H biết số ma túy trong nỏ do H bỏ vào nên H và H cùng sử dụng ma túy, rồi tiếp tục vào nhà vệ sinh rửa vòi nước. H đi ra ngoài thì thấy Nguyễn Văn N (Sinh năm 1994), trú tại số 128 Trường C, phường Quang T, thành phố Kon Tum đến rồi cùng sử dụng ma túy, đến khoảng 22h cùng ngày H đi ngủ.

Khoảng 18h ngày 17/01/2019 cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Huỳnh Quốc H tại Hẻm 29 Đặng T, Tổ , phường Nguyễn T, thành phố Kon Tum. Quá trình khám xét, cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum phát hiện, thu giữ 03 gói tinh thể rắn màu trắng bọc trong bì ni lông dán kín cất giấu trong ví da màu đen để trên giá sách trong phòng ngủ của H, H khai nhận 03 gói này H nhặt được ở sân nhà vào ngày 14/01/2019. Tiếp tục kiểm tra, cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum thu giữ những đồ vật sau: 01 nỏ thủy tinh, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 29 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng có nhiều kích cỡ khác nhau, 17 viên đạn bằng kim loại màu vàng, đầu đạn hình cầu nằm tịt vào trong, trong đó có 16 viên đạn màu đen, 01 viên đạn màu trắng; 02 viên đạn bằng kim loại có thân vỏ màu trắng, đầu đạn màu nâu; 02 viên đạn bằng kim loại có thân vỏ màu vàng, đầu đạn màu xám; 04 viên đạn bằng kim loại màu vàng; 03 đầu đạn bằng kim loại, trong đó 02 đầu đạn phía dưới màu nâu, phía trên màu đỏ đen; 01 đầu đạn phía dưới màu xanh xám, phía trên màu nâu; 04 viên đạn bằng kim loại màu vàng; 03 đầu đạn bằng kim loại, trong đó 02 đầu đạn phía dưới màu nâu, phía trên màu đỏ đen; 01 đầu đạn phía dưới màu xanh xám, phía trên màu nâu; 04 viên đạn bằng kim loại màu vàng, phần đầu hình búp sen; 01 khẩu súng chưa hoàn chỉnh

bằng kim loại màu đen, trên thân có số 090Q1046; 02 ổ xoay bằng kim loại hình trụ tròn có 06 lỗ; 03 khẩu súng chưa hoàn chỉnh bằng kim loại màu trắng xám, không có số ký hiệu; 01 khẩu súng bằng kim loại màu trắng, trên thân súng có số 6528290-SA, phía trên có gắn một ống nhòm, trên thân có chữ, số: Bushnel 3-9x40EG; 10 viên đạn có phần thân vỏ bằng kim loại màu xám, đầu đạn bằng nhựa màu trắng; 04 hộp tiếp đạn, 01 máy khoan tay có ký hiệu Li – ion; 01 cân tiêu ly màu đen có ký hiệu: Digital scale 200G x 0,001g1*CR2032 Batteries NOTLEGAL FORRADE Made in China; 42 viên đạn bằng kim loại có thân vỏ màu trắng, đầu đạn màu nâu, 01 ổ xoay bằng kim loại hình trụ có 06 lỗ; 05 viên đạn bằng kim loại có thân vỏ màu vàng, đầu đạn màu nâu, 01 viên đạn bằng kim loại màu vàng, 01 khò ga, 01 máy hàn điện màu xanh hiệu Hồng Kỳ, đã qua sử dụng, 01 máy hàn điện màu đỏ hiệu Oshima, 01 máy mài điện màu cam hiệu Maktee, 01 máy hàn điện màu xanh không rõ nhãn hiệu; 01 máy mài điện màu xanh hiệu Dongcheng; 01 máy khoan màu xanh hiệu Earth cơ quan điều tra đã lập biên bản khám xét và niêm phong tang vật theo quy định.

Tại kết luận giám định số: 07/GĐTP-2019 ngày 19/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng 9,2472 gam là loại Methamphetamine. Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M2, M3) được niêm phong trong phong bì gửi giám định không phải là ma túy, có khối lượng 8,5371 gam.

Tại kết luận giám định số: 277/C09C- DD3 ngày 21/03/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng kết luận như sau:

- 05 khẩu súng gửi giám định, gồm:
 - + 04 khẩu súng là súng tự chế chưa hoàn chỉnh;
 - + 01 khẩu súng có chữ số 09Q01046 là súng dùng khí nén bắn viên bi, hiện tại súng không có bộ phận: ổ xoay, cò búa đập, hệ thống van, bình khí và ốp tay cầm.

* Kết luận: 05 khẩu súng nêu trên không sử dụng được nên không phải là vũ khí.

- 87 viên đạn gửi giám định, gồm:
 - + 46 viên đạn bằng kim loại, trong đó 44 viên có vỏ đạn màu trắng, đầu đạn màu nâu và 02 viên có vỏ đạn màu vàng, đầu đạn màu xám là đạn cỡ (5,6 x 15,6)mm, còn sử dụng được thuộc vũ khí thể thao.

- +17 viên đạn bằng kim loại màu vàng, đầu đạn nằm tụt vào trong vỏ đạn, trong đó 15 viên có đầu đạn màu đen, 01 viên có đầu đạn màu trắng bạc, là đạn tự chế, còn sử dụng được và có tính năng, tác dụng tương tự như công cụ hỗ trợ, không phải là vũ khí; 01 viên có đầu đạn màu đen là đạn cao su cỡ (9 x 22)mm không còn sử dụng được nên không phải là vũ khí.

- +10 viên đạn có vỏ đạn bằng kim loại màu trắng xám, đầu đạn bằng nhựa màu trắng đục là đạn tự chế, còn sử dụng được và có tính năng, tác dụng tương tự như công cụ hỗ trợ, không phải là vũ khí;

- +05 viên đạn bằng kim loại, có vỏ đạn màu vàng, đầu đạn cỡ (7,62 x 25)mm còn sử dụng được và thuộc vũ khí quân dụng.

+05 viên đạn bằng kim loại màu vàng, trong đó 2 viên là đạn cỡ (9 x 18)mm và cỡ (9 x 19)mm còn sử dụng được thuộc vũ khí quân dụng; 03 viên là đạn cỡ (5,56 x 45)mm, 02 viên và cỡ (7,62 x 51)mm (01 viên) không còn sử dụng được nên không phải vũ khí.

+04 viên đạn bằng kim loại màu vàng, đầu hình búp sen là đạn tạo tiếng nổ (mã tử) còn sử dụng được và thuộc công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí.

- 29 vỏ đạn và 03 đầu đạn gửi giám định, gồm:

+ 20 vỏ đạn của loại đạn cỡ: (5,56 x 45)mm (08 vỏ); (7,62 x 25)mm (11 vỏ) và (11,43 x 23)mm (01 vỏ) đã bị cắt ngắn;

+ 04 vỏ đạn của loại đạn cỡ (9 x 18)mm và (9 x 29,5)mm (mỗi loại 02 vỏ);

+ 04 vỏ đạn của loại đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,6)mm;

+ 01 vỏ đạn của loại đạn cao su cỡ (9 x 41)mm;

+ 03 đầu đạn của loại đạn cỡ (12,7 x 108)mm (01 đầu) và (14,5 x 114)mm (02 đầu).

- Loại đạn cỡ: (5,56 x 45)mm, (7,62 x 25)mm, (11,43 x 23)mm, (9 x 18)mm, (9 x 29,5)mm, (12,7 x 108)mm và (14,5 x 114)mm thuộc vũ khí quân dụng. Đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,6)mm và đạn cao su cỡ (9 x 41)mm không phải vũ khí quân dụng.

- 04 hộp tiếp đạn và 03 ổ xoay bằng kim loại gửi giám định không phải vũ khí quân dụng.

Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Quốc H đã thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng giám định là 9,2472 gam là loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKSTP ngày 27/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Huỳnh Quốc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum luận tội đối với bị cáo: vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Quốc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc H từ 05 năm đến 5 năm 6 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh bị cáo kinh tế khó khăn, nghề nghiệp thu nhập không ổn định xét không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, con còn nhỏ xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14h ngày 14/01/2019 tại Hẻm 29 Đặng T, tổ 3, phường Nguyễn T, thành phố Kon Tum, Huỳnh Quốc Hưng trong lúc quét sân nhà phát hiện và nhặt được 01 vỏ bao thuốc lá hiệu con ó bên trong có 03 gói chất tinh thể rắn màu trắng bọc trong bì ni lông dán kín, H ném thử để nhận biết chất ma túy rồi cất dấu cả 03 gói vào ví da màu đen để trong phòng ngủ không cho ai biết, với mục đích sử dụng. Đến khoảng 18h ngày 17/01/2019 cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum Phát hiện, khám xét thu giữ cùng tang vật. Kết quả giám định: 03 gói chất tinh thể rắn màu trắng bọc trong bì ni lông dán kín do H cất dấu có trọng lượng 9,2472 gam xác định là loại Methamphetamine). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng Viện kiểm sát thành phố Kon Tum truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo Huỳnh Quốc H là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ và lên án; đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội có tình tiết định khung hình phạt nên không áp dụng tình tiết tăng nặng;

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt HĐXX có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, để bị cáo thấy được chính sách và sự khoan hồng của Đảng, Nhà nước ta mà tích cực cải tạo sớm trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Xét về nhân thân bị cáo Huỳnh Quốc H: Bị cáo là người trung niên có đầy đủ sức khỏe, có đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động của bản thân. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người và sự phát triển bình thường của giống nòi, nhưng vẫn sử dụng ma túy để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, thể hiện ý thức rất coi thường pháp luật dẫn đến việc phạm tội. Do đó cần có một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo đang khó khăn, nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ gồm những đồ vật tài liệu sau:

- 9,1845 gam là loại Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định) và 8,4151 gam giám định xác định không phải là chất ma túy, cả hai mẫu vật này được đựng trong 03 túi ni lông tất cả được niêm phong trong một phong bì số 07/GDTP-2019 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Kon Tum;

- 01 nỏ thủy tinh; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 cân tiểu ly màu đen có ký hiệu: Digital scale 200g x0,01g1*CR2032 Battery; 01 cân tiểu ly màu trắng có ký hiệu: 1000g x 0,1g 2 x AAA Batteries NOTLEGAL FORRDE made in china; 01 ví da màu đen đã qua sử dụng. Các tang vật thu giữ của bị cáo liên quan đến việc phạm tội, các tang vật này không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các tang vật khác liên quan trong vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum tách ra và chuyển UBND thành phố Kon Tum xử lý gồm:

- + 04 khẩu súng tự chế chưa hoàn chỉnh;
- + 01 khẩu súng có chữ số “090Q1046” là súng khí nén bắn bi;
- + 53 viên đạn gồm: 31 viên đạn cỡ (5,6 x 15,6)mm; 17 viên đạn tự chế; 02 viên đạn cỡ (7,62 x 25)mm; 02 viên đạn tạo tiếng nổ (đạn mã tử); 01 viên đạn cao su cỡ (9 x 22)mm;
- + 29 vỏ đạn gồm: 20 vỏ đạn của loại đạn cỡ (5,56 x 45)mm (08 vỏ), (7,62 x 25)mm (11 vỏ) và (11,43 x 23)mm (01 vỏ) đã bị cắt ngắn; 04 vỏ đạn của loại đạn (9 x 18)mm và (9 x 29,5)mm (mỗi loại 02 vỏ); 04 vỏ đạn của loại đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,6)mm; 01 vỏ đạn của loại đạn cao su cỡ (9 x 14)mm;
- + 03 đầu đạn của loại đạn cỡ (12,7 x 108)mm (01 đầu) và (14,4x114)mm (02 đầu).
- + 04 hộp tiếp đạn và 03 ổ xoay bằng kim loại.

- + 01 khò ga; 01 máy hàn điện màu xanh hiệu Hồng Kỳ đã qua sử dụng; 01 máy hàn điện màu đỏ hiệu Oshima đã qua sử dụng; 01 máy mài điện màu cam hiệu MakTec đã qua sử dụng; 01 máy hàn điện màu xanh không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng; 01 máy mài điện màu xanh hiệu Dongcheng đã qua sử dụng; 01 máy khoan màu xanh hiệu Earth đã qua sử dụng. Các tang vật này đã được UBND thành phố Kon Tum ra Quyết định số 339/QĐ-XPVPHC, ngày 02/5/2019 xử phạt vi phạm hành chính và tịch thu toàn bộ tang vật nói trên. Xét việc xử phạt vi phạm hành chính và tịch thu tang vật vi phạm của Huỳnh Quốc H là đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật, nên HĐXX không đề cập đến.

[9] Đối với hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” và “Tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ” của bị cáo Huỳnh Quốc H xét thấy chưa đủ yếu tố cấu thành “Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự” và “Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ” được quy định tại Điều 304 và Điều 306 BLHS và được cơ quan điều tra tách ra chuyển cơ quan hành chính có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật, nên HĐXX không đề cập đến.

[10] Đối với đối tượng Nguyễn Văn N, trú tại số 128 Trường Chinh thành phố Kon Tum và đối tượng Lê Quang H (tên gọi khác Bi “Mọi”) không rõ địa chỉ có hành vi mang ma túy đến nhà H, rủ H cùng sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 16/01/2019 tại nhà H. Xét thấy: hành vi của N chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thành phố Kon Tum đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp, nên HĐXX không đề cập đến.

[11] Đối với Lê Quang H quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được căn cước, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[12] Đối với chị Phạm Xuân L là người cùng với bị cáo Huỳnh Quốc H quét sân tại Hẻm 29 Đặng T, phường Nguyễn T, thành phố Kon Tum nhưng không biết Hưng nhặt được và cất dấu ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Kon Tum không xử lý là phù hợp với pháp luật, nên HĐXX không đề cập đến.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Quốc H (tên gọi khác H Chột) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về Hình phạt: Áp dụng Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Quốc H 5 (năm) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2019.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu huỷ: 9,1845 gam là loại Methamphetamine và 8,4151 gam giám định xác định không phải là chất ma túy, cả hai mẫu vật này được đựng trong 03 túi ni lông tất cả được niêm phong trong một phong bì số 07/GĐTP-2019 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Kon Tum; 01 nỏ thủy tinh, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 cân tiểu ly màu đen có ký hiệu: Digital scale 200g x 0,01g 1*CR2032 Battery, 01 cân tiểu ly màu trắng có ký hiệu: 1000g x 0,1g 2 x AAA Batteries NOTLEGAL FORRDE made in china, 01 ví da màu đen đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2019 giữa Công an thành phố Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Huỳnh Quốc H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/7/2019) bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để xin xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP Kon Tum;
- CCTHA DS TP Kon Tum;
- Công an TP Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Phòng hồ sơ PV27 công an tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Nghiê

Lưu ý: Các bản án có tuyên trách nhiệm bồi thường, tiền phạt thì ghi thêm:
Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành án trả số tiền cho người được thi hành án thì hàng tháng

người phải thi hành án phải trả thêm tiền lãi suất chậm trả cho người được thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.